

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI ANH Hào
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI ANH Hào

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ANH HAO TRADING AND INVETMENT CONSTRUCTION CORPORATION

Tên công ty viết tắt: ANH HAO TIC.,CORP

2. Mã số doanh nghiệp: 0107914609

3. Ngày thành lập: 12/07/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 53B, ngách 53, ngõ 68 Cầu Giấy, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
2.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
3.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
4.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
5.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Công trình dân dụng công trình công nghiệp công trình giao thông công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Công trình hạ tầng kỹ thuật Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4290(Chính)
6.	Phá dỡ	4311
7.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
8.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
9.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
10.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
11.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
13.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
15.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
16.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619

17.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn môi giới quản lý bất động sản	6820
18.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
19.	Bán buôn tổng hợp	4690
20.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
21.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
22.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
23.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
24.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
25.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
26.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
27.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
28.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
29.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
30.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô;	4932
31.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
32.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
33.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
34.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
35.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290

36.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình - Thiết kế quy hoạch công trình; - Thiết kế kiến trúc công trình - Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình - Thiết kế cấp thoát nước - Thiết kế thông gió cấp thoát nhiệt - Thiết kế mạng thông tin liên lạc trong công trình xây dựng - Thiết kế phòng cháy chữa cháy - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ - Định giá xây dựng: + Xác định thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; + Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; + Đo bóc khối lượng + Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng + Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; + Kiểm soát chi phí xây dựng công trình + Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng; + Kiểm soát chi phí xây dựng công trình + Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng;	7110
37.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
38.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
39.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
40.	Cho thuê xe có động cơ	7710
41.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
42.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
43.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
44.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
45.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TẠ ĐỨC HUYNH	Xóm Tự, Xã Tam Sơn, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	270.000	2.700.000.000	90,000	125121640	
			Tổng số	270.000	2.700.000.000	90,000		
2	TẠ THỊ MINH HIỀN	Xóm Tự, Xã Tam Sơn, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	150.000.000	5,000	125425781	
			Tổng số	15.000	150.000.000	5,000		
3	QUÁCH THỊ KIỀU MAI	Xóm Tự, Xã Tam Sơn, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	150.000.000	5,000	125390684	
			Tổng số	15.000	150.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TẠ ĐỨC HUYNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 19/10/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 125121640

Ngày cấp: 14/03/2011

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Ninh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Tự, Xã Tam Sơn, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm Tự, Xã Tam Sơn, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội